

Số: 237/TB-BVĐK

Trà Vinh, ngày 03 tháng 3 năm 2025

## THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá khai thác tài sản công phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ cho chức năng nhiệm vụ của Bệnh viện đa khoa thành phố Cà Mau (kinh doanh Nhà thuốc) giai đoạn 2025-2029.

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 467/QĐ-SYT, ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Sở Y tế Cà Mau về việc khai thác tài sản công phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Cà Mau giai đoạn 2025-2029;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-BVĐK, ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa thành phố Cà Mau Về việc phê duyệt giá khởi điểm; bước giá để thực hiện đấu giá tài sản công phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ cho chức năng nhiệm vụ của Bệnh viện đa khoa thành phố Cà Mau (kinh doanh Nhà thuốc) giai đoạn 2025-2029.

Bệnh viện đa khoa thành phố Cà Mau thông báo việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá tài sản công phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ cho chức năng nhiệm vụ của Bệnh viện đa khoa thành phố Cà Mau (kinh doanh Nhà thuốc) giai đoạn 2025-2029, như sau:

### 1. Tên và địa chỉ của đơn vị có tài sản đấu giá:

- Tên đơn vị: Bệnh viện đa khoa thành phố Cà Mau.
- Địa chỉ: Số 36, Lý Thái Tôn, Khóm 7, Phường 2, Thành phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau.

### 2. Tên tài sản, số lượng của tài sản đấu giá:

#### a) Tên tài sản:

Tài sản công phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ cho chức năng nhiệm vụ của Bệnh viện đa khoa thành phố Cà Mau (kinh doanh Nhà thuốc) giai đoạn 2025-2029.

b) Diện tích: 41,8 m<sup>2</sup>

**3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:** 7.300.000 đồng/1 tháng (Tổng giá khởi điểm : 408.800.000 đồng/04 năm + 8 tháng).

**4. Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:**

a) Nội dung tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo qui định tại Điều 33 Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, được cụ thể hóa theo Phụ lục số I kèm theo Thông báo này;

b) Qui cách hồ sơ đăng ký tham gia:

- Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn phải đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Phải có dấu xác nhận của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục số I kèm theo Thông báo này;

+ Phải có mục lục rõ ràng theo từng nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần theo Phụ lục số I kèm theo Thông báo này và phải được đánh số trang.

c) Nội dung hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn:

Nội dung hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn phải đầy đủ các nội dung sau đây:

- Đơn đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (*theo mẫu tại Phụ lục số II kèm theo Thông báo này*);

- Các giấy tờ, tài liệu chứng minh các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần theo Phụ lục số I kèm theo Thông báo này mà Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải kê khai và cung cấp theo qui định của Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

**Lưu ý:** Đối với các vi phạm được nêu tại mục 5 phần Ghi chú của Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp được thực hiện như sau:

- Trường hợp Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có vi phạm thì phải kê khai và cung cấp đầy đủ tài liệu đã xử lý của các cơ quan có thẩm quyền;

- Trường hợp Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không có vi phạm thì kê khai là “không có vi phạm”;

- Trường hợp Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản kê khai là “không có vi phạm” hoặc không kê khai, tuy nhiên trong quá trình xem xét, đánh giá hồ sơ Người có tài sản có cơ sở khẳng định Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có vi phạm thì được xem là “Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản cố ý cung cấp thông tin làm sai lệch hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản” và Người có tài sản có quyền “từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đó” theo qui định tại khoản 3 Điều 35 Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

## 5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

### a) Thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Các Tổ chức hành nghề đấu giá nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn kể từ ngày ra thông báo cho đến 17 giờ 00 phút, ngày 31/3/2025 (trong giờ hành chính);

- Hồ sơ nộp trực tiếp, gửi qua đường bưu điện hoặc hộp thư điện tử của Bệnh viện Đa khoa thành phố Cà Mau (đảm bảo Bệnh viện Đa khoa thành phố Cà Mau nhận được trước 17 giờ 00 phút, ngày 31/3/2025).

### b) Địa chỉ nộp hồ sơ: Phòng Tài chính Kế toán Bệnh viện Đa khoa thành phố Cà Mau

- Địa chỉ: Số 36, Lý Thái Tôn, Khóm 7, Phường 2, Thành phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau.

- Địa chỉ hộp thư điện tử: bvthanhphocamau@gmail.com.

Bệnh viện Đa khoa thành phố Cà Mau thông báo đến các Tổ chức hành nghề đấu giá được biết và đăng ký tham gia./.

\* Lưu ý: Người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu hoặc Căn cước công dân. Không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được lựa chọn. *h*

### Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Phòng TC HC; TC KT;
- Tổ CNTT (để đăng tải);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



*Phan Việt Sơn*





**PHỤ LỤC I**  
**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM**  
**TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

(Kèm theo Thông báo số 27/TB-BVĐK ngày 27/3/2025 của Bệnh viện Đa khoa thành phố Cà Mau)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
<b>I</b>	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
<b>II</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>19,0</b>
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liên kê đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
<b>III</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</b>	<b>16,0</b>
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0

1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giã, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0
<b>IV</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</b>	<b>57,0</b>
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0

3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá	4,0

	<p>viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản)</p> <p>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</p>	
7.1	<i>Dưới 05 năm</i>	2,0
7.2	<i>Từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	3,0
7.3	<i>Từ 10 năm trở lên</i>	4,0
8.	<p>Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề</p> <p>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</p>	5,0
8.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	3,0
8.2	<i>Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	4,0
8.3	<i>Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	5,0
9.	<p>Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)</p> <p>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</p>	5,0
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	3,0
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	4,0
9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên</i>	5,0
V	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.</b>	<b>8,0</b>
1.	<p>Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá</p> <p>- Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.</p>	3,0
1.1	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá trong năm trước liền kề có mức chênh lệch khả thi, hiệu quả: cao hơn 100 %.</i>	3,0
1.2	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá trong năm trước liền kề có mức chênh lệch khả thi, hiệu quả: thấp hơn 100 %.</i>	0,0
2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản	3,0

	đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó.	
3.	Qui cách và nội dung của Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	1,0
4.1	<i>Đầy đủ và đúng theo qui định tại điểm b và điểm c khoản 4 của Thông báo này.</i>	2,0
4.2	<i>Có 1 nội dung không đạt yêu cầu theo qui định tại điểm b và điểm c khoản 4 của Thông báo này.</i>	0
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>

**Ghi chú:**

- Căn cứ các tiêu chí trên, đơn vị nào có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại sẽ được chọn. Trường hợp có từ hai tổ chức đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì lựa chọn theo trình tự sau:

- + Có giá trị thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá đề xuất thấp hơn;
- + Tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm cao hơn;
- + Tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá nhiều hơn.

- Việc đánh giá, chấm điểm theo tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản được thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 35, Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.





**PHỤ LỤC II**  
**MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA**  
**LỰA CHỌN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

(Kèm theo Thông báo số 33/TB-BVĐK ngày 27/3/2025 của của Bệnh viện Đa khoa thành phố Cà Mau)

TÊN TỔ CHỨC <sup>(1)</sup>

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... <sup>(2)</sup> ..., ngày ... ..tháng ... .. năm... ..

**ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA**  
**LỰA CHỌN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

Tên tài sản: \_\_\_ [ghi tên của tài sản]

Kính gửi: \_\_\_ [ghi tên đơn vị của Người có tài sản]

Sau khi nghiên cứu Thông báo số \_\_\_\_\_ [ghi số và ngày của Thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản], chúng tôi \_\_\_\_\_ [ghi tên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tham gia đăng ký] có địa chỉ tại \_\_\_\_\_ [ghi địa chỉ của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tham gia đăng ký] đăng ký tham gia lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá để thực hiện đấu giá thanh lý tài sản là \_\_\_\_\_ [ghi tên của tài sản] theo đúng qui định của pháp luật hiện hành với các nội dung như sau:

**1. Giá trị thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá<sup>(3)</sup>**

a) Trường hợp đấu giá thành:

- Giá trị thù lao dịch vụ đấu giá là: \_\_\_\_\_ [ghi giá đề xuất của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tham gia đăng ký];

- Chi phí đấu giá tài sản bao gồm chi phí niêm yết, thông báo công khai, chi phí thực tế hợp lý khác cho việc đấu giá tài sản là: \_\_\_\_\_ [ghi giá đề xuất của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tham gia đăng ký];

b) Trường hợp đấu giá không thành: Trường hợp đấu giá không thành thì các chi phí hợp lý, hợp lệ để tổ chức đấu giá là: \_\_\_\_\_ [ghi giá đề xuất của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tham gia đăng ký];

**2. Chúng tôi cam kết như sau:**

a) Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp hoặc các tài liệu tương đương khác;

b) Đã thực hiện nghĩa vụ thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm kết thúc nhận hồ sơ;

c) Không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, cản trở và các hành

vi phạm quy định khác của pháp luật về đấu giá tài sản khi tổ chức đấu giá thanh lý tài sản nêu trên;

d) Những thông tin kê khai trong Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn là trung thực và cam kết chịu hậu quả bất lợi do kê khai không đầy đủ, không chính xác thông tin quy định tại Điều 5, Điều 6 Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp.

đ) Có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện tổ chức đấu giá thanh lý tài sản nêu trên;

**Đại diện hợp pháp của Tổ chức đấu giá tài sản**  
*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

**Ghi chú:**

- (1) Tên của tổ chức đấu giá tài sản tham gia đăng ký.
- (2) Địa danh nơi Tổ chức đấu giá tài sản đặt trụ sở chính.
- (3) Giá trị thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá là giá chưa bao gồm thuế VAT.